

NON SÔNG

- số táo quân
- tản mạn về ông ba mươi
- Ngọc Ngân, ý nghĩa lớn trong những việc làm nhỏ
- phong tục ngày tết
- tỏ tình
- truyện ngắn của vũ phương nam
- sóng biển mùa xuân



tìm đọc và ủng hộ Non Sông,
tờ báo thuần túy của sinh viên
và tuổi trẻ hải ngoại.

<http://www.nonsong.org>

Quý độc giả cùng các bạn trẻ thân mến!

Thêm một mùa Xuân là thêm một lần khắc khoải, thêm một nỗi nhớ nhung trong xa cách muôn trùng! Đó là tâm trạng của hầu hết những người Việt ly hương luôn cảm nhận được khi lại biết trên đất Mẹ thêm một lần Xuân đến.

May thay! Với nỗ lực không ngừng duy trì và phát huy những phong tục hay đẹp của cha ông, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California tiếp tục truyền thống của mình sẽ tổ chức hội chợ Xuân lần thứ 16 vào hai ngày 24 và 25 tháng Giêng dương lịch năm 1998 trong khuôn viên trường Golden West College, nhằm tạo nên địa điểm vui xuân cho đồng bào Việt miền Nam California nói riêng, cộng đồng người Việt hải ngoại nói chung.

Song song đó, để làm tăng thêm hương vị Xuân ở chốn tha hương, Tạp Chí Non Sông cũng sẽ ra mắt Đặc San Xuân 98 với nội dung phong phú qua những bài viết vô cùng hấp dẫn như "Phong tục Xuân" được trình bày bằng song ngữ Việt và Anh, "Tản mạn về Ông Ba Mươi" của Tú Diễm, hoặc tùy bút với "Xuân Quê Mẹ" của Thoại My, hay truyện ngắn "Tổ Tình" của Hoàng Vi Kha, hợp với những bài thơ Xuân mang đầy hình ảnh kỷ niệm như "Hát hội đầu đình" của Nguyễn Ngọc Quỳnh Thi, hay "Xuân Vọng" của Trọng Thúc, và tử vi trong năm v.v...

Ngoài ra, bên cạnh những loạt hình ảnh nói về những sinh hoạt liên trường cũng như của Tạp Chí Non Sông, chúng ta sẽ bắt gặp một hình ảnh vô cùng thú vị nhưng lại "khó" thương của "Nàng Công Chúa Tỉ Hôn" là Ngọc Ngân, cô thư ký "út" nhất của Tạp Chí Non Sông qua tiết mục Làm Quen Với Cộng Tác Viên Non Sông.

Mong rằng, qua những hoạt động mang đầy thiện chí và mang nặng tính tự tình dân tộc của sinh viên và giới trẻ Việt hải ngoại sẽ phần nào mang đến cho đồng bào chúng ta những nguồn vui, và thêm ấm áp trong những ngày đầu xuân nơi xứ lạ quê người.

Sau cùng, trước thềm năm mới, toàn thể anh chị em trong Ban Biên Tập của Tạp Chí Non Sông xin cầu chúc cho quý đồng bào, quý độc giả, quý thân chủ của các cơ sở thương mại, quý thân hữu cùng toàn thể quý cộng tác viên của Tạp Chí Non Sông một năm mới an khang và thịnh vượng.

Ban Biên Tập Non Sông

NON SÔNG

m a g a z i n e

BAN ĐIỀU HÀNH • ADMINISTRATION

CHỦ NHIỆM DIRECTOR
Dan Tâm tam@nonsong.org

THƯ KÝ • SECRETARY
Thái Ngân ngan@nonsong.org

THỦ QUÝ • TREASURER
Dương Linh Nhi nhi@nonsong.org

BAN BIÊN TẬP • EDITORIAL

CHỦ BÚT • INTERIM EDITOR
Phạm Nhã Anh nhaanh@nonsong.org
Trọng Thức, Nguyễn Quang Trường,
Nguyễn Sơn Vũ

THƯ TÍN • CORRESPONDENT
Trúc Phương letters@nonsong.org

ÂM NHẠC • MUSIC
Ông Như Ngọc ngoc@nonsong.org
Hoàng Việt Khanh khanh@nonsong.org

KỸ THUẬT • ART AND PRODUCTION

ART DIRECTOR
Vũ Hoàng Lân lan@nonsong.org

MINH HỌA • ILLUSTRATORS
Nguyễn Trường, Vũ Hoàng Lân, Etcetera
TVI, Vũ Tường Mây

TRÌNH BÀY BÌA • COVER DESIGN
Vũ Hoàng Lân at ValGraphics (714-439-5170)

KỸ THUẬT TRÊN LƯỚI • WEBMASTERS
Nguyễn Quân nguyeq@nonsong.org
Nguyễn Trung Hiếu hieu@nonsong.org
Nguyễn Tấn tan@nonsong.org

NHIẾP ẢNH • PHOTOGRAPHERS
Peter Steinhauer, Pete Jones,
Hồ Đăng, Nguyễn Quân, JT

PHÁT HÀNH • CIRCULATION

Bác Tâm, Bác Nhiếp, Bác Tuấn
Nguyễn Lê Bảo bao@nonsong.org

ADVERTISING AND MARKETING 714-893-3139

Phạm Trung trung@nonsong.org
Linh Nhi 714-704-6015, Việt Tâm 714-286-2059

Tạp chí được thực hiện trên bộ chữ Việt VNI
714-891-7858 www.vnisoft.com



<http://www.nonsong.org>

NonSong Magazine is a bilingual magazine published bi-monthly by the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California (U.V.S.A.), a non-profit organization serving the community since 1982. Please send all inquiries, submissions, subscription orders or address changes to NON SÔNG MAGAZINE 12771 Western Ave., Suite H Garden Grove, CA 92841 USA • Tel 714-893-3139 • Fax 714-894-9549 • Email: nonsong@nonsong.org
Subscription rate is \$18 per year in the U.S. and \$30 per year for foreign countries. Please make check payable to NonSong Magazine and send to the address above.

MỤC LỤC

Đặc Biệt

- 6 Số Táo Quân
- 28 Hình Ảnh Sinh Hoạt Năm Qua
Của Tạp Chí Non Sông
- 76 Tử Vi Mậu Dần



Chuyên Đề Ngày Tết

- 8 Tản Mạn Về Ông Ba Mười
- 12 Tết...Tết...Tết
- 14 Vài Nét Về Phong Tục Ngày Tết
- 20 Sketches of Tết Customs



Cái Nhìn của Tuổi Trẻ

- 62 A New Year Resolution



Bình Phẩm Thơ Văn

- 54 Những Đợt Sóng Thơ

Chuyện Vui Ngày Tết

- 34 Người Yêu Tôi!
- 51 Có Ngày

Làm Quen Cộng Tác Viên Non Sông

50 Ngọc Ngân: Ý Nghĩa Lớn Trong Những Việc Làm Nhỏ



Tùy Bút

- 49 Gửi Nhỏ... Tâm Sự Đầu Năm
- 52 Xuân Quê Mẹ
- 70 Dòng Chảy
- 78 Lá Thư Xuân

Văn Hóa

- 42 Luận Cổ Suy Kim
- 72 Đám Cưới Công Chúa

Truyện Ngắn

- 30 Vỡ Trong Tiếng Cười
- 38 Kỷ Niệm Một Mùa Thi
- 58 Sóng Biếc Mùa Xuân
- 64 Tổ Tình
- 74 Miếng Ăn



Hình ảnh sinh hoạt giới trẻ

63 VNLC tại UCLA



Trang Âm Nhạc

37 Chờ Xuân



Thơ

- 19 Hát Hội Đầu Đình, Đạo Xuân, Xuân Vọng, Xuân Trên Quận Cam
- 27 Xuân Xưa, Xuân Đời và Ta, Xuân Nơi Xứ Lạ, Xuân Về Bé Nhớ Anh
- 36 Cô Bé
- 41 Cô Bé Chiều Mưa, Điệp Khúc Tình Yêu
- 51 Xuân Đợi, Một Ngày Nào
- 53 Một Sáng Mùa Xuân, Vọng Cổ Nhân, Nụ Cười Xuân
- 69 Tháng Giêng-Em
- 71 Tình Assembly
- 73 Đêm Giao Thừa
- 75 Heart-beat
- 79 Freedom!



- 1 Thư ngỏ
- 4 Thư Chủ Nhiệm
- 5 Thư Chủ Tịch THSV





thư chủ nhiệm

Quý vị và quý bạn mến,

Mỗi độ Xuân về ghi dấu thêm một năm trưởng thành của tạp chí Non Sông. Năm nay, tạp chí Non Sông chính thức bước sang năm thứ mười, đánh dấu một giai đoạn dài hoạt động của một tờ tạp chí do sinh viên thiện nguyện thực hiện, theo một tiêu chuẩn chuyên nghiệp để phục vụ cho người Việt ở khắp mọi nơi.

Trong suốt chín năm qua, tờ Non Sông đã trải qua những bước thăng trầm của nó: từ một bản tin liên trường, bước sang một nguyệt san, rồi chuyển mình sang một tờ tạp chí lưu hành trong giới sinh viên, và sau cùng trở thành một tờ tạp chí phục vụ rộng rãi giới trẻ và cộng đồng. Riêng trong năm qua, tạp chí Non Sông đã đạt được những thành quả đáng kể. Nội dung và hình thức của tờ tạp chí đã khởi sắc hơn qua các bài viết đặc sắc, xúc tích, đầy tính giải trí, giáo dục, và thông tin. Kèm theo đó là hình thức trình bày một cách chuyên nghiệp, trang nhã. Về tầm hoạt động, tạp chí Non Sông đã góp mặt với các tờ tạp chí khác tại các tiệm sách báo Việt ngữ trong vùng Little Saigon, California và tại Houston, Texas. Nổi bật nhất trong năm qua là Giải Viết Văn Non Sông lần thứ Nhất. Tuy là giải thi lần đầu tiên, đã có gần 40 tác phẩm dự thi đến từ các tiểu bang tại Hoa Kỳ, Canada, và một vài tác phẩm từ các nước châu Âu. Qua việc tổ chức cuộc thi viết văn này, chúng tôi mong muốn góp tay làm đẩy lên phong trào viết văn trong giới trẻ, lưu nối nền văn chương Việt tại hải ngoại.

Những thành quả kể trên không chỉ đến từ sự cố gắng không ngừng của tất cả chúng tôi, mà còn do sự thương mến hướng dẫn, ủng hộ, giúp đỡ, và bảo trợ của rất nhiều giới trong cộng đồng. Chúng tôi mong mỗi quý vị phụ huynh, ân nhân, hãy tiếp tục giúp đỡ, hướng dẫn chúng tôi trong năm mới này. Chúng tôi cũng xin mời các bạn trẻ hãy tham gia vào ban báo chí với chúng tôi, để cùng nhau chúng ta làm nên những điều có ích cho cộng đồng. Sự lưu tâm của quý vị, quý bạn chắc chắn sẽ góp tay trong công việc bảo tồn nền văn hóa của người Việt chúng ta tại xứ người.

Trong năm mới này, chúng tôi sẽ tiếp tục cố gắng đưa tạp chí Non Sông đến tay nhiều độc giả hơn nữa qua mọi phương tiện chúng tôi có được. Để kỷ niệm 10 năm hoạt động, chúng tôi sẽ có những hoạt động đặc biệt và sẽ có dịp chia sẻ với quý độc giả trong những số báo kế. Giải Viết Văn Non Sông lần thứ Hai sẽ được tiếp tục tổ chức vào hạ tuần tháng Tám năm nay.

Nhân dịp Xuân về Tết đến, thay mặt cho toàn thể ban biên tập và trị sự tạp chí Non Sông, chúng tôi kính chúc quý độc giả, quý ân nhân, thân chủ quảng cáo bảo trợ và các cộng tác viên một năm mới thịnh vượng và hạnh phúc. Hy vọng rằng số Non Sông đặc biệt Tết Mậu Dần 1998 này sẽ đem lại cho quý vị một sự hài lòng trong những ngày Tết Việt Nam.

Trân trọng,

Dan Tâm



lá thư chủ tịch

Kính thưa quý độc giả và cá bạn trẻ thân mến,

Hàng năm cứ mỗi dịp xuân về, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California lại một lần nữa bận rộn để tổ chức một hội chợ Tết để mừng Xuân mới, theo đúng truyền thống mà các anh chị em sinh viên đã thay phiên nhau thực hiện trong suốt mười sáu năm qua.

Đối với tập thể người Việt tỵ nạn, Hội Chợ Tết là một sinh hoạt quan trọng trong nỗ lực bảo tồn văn hóa Việt Nam trong hoàn cảnh tha hương trên đất nước Hoa Kỳ. Đã nhiều năm qua, trong những hoàn cảnh khó khăn, Tổng Hội Sinh Viên đã kiên trì trong nỗ lực tổ chức Hội Chợ Tết nhằm những mục đích sau: Quý tụ được nhiều đồng bào về đón Xuân chung với nhau, làm sống lại tinh thần đón Xuân cổ truyền với những tự tình dân tộc, khơi lại nét đẹp văn hóa truyền thống cũng như niềm tự hào của một dân tộc đã chịu nhiều bất hạnh nhưng cũng vô cùng dũng cảm để viết lên những trang sử chống ngoại xâm rực rỡ, để giúp những bạn trẻ Việt Nam ở hải ngoại ý thức hơn về đất nước Việt Nam, về dân tộc Việt Nam với những thăng trầm trong suốt chiều dài của lịch sử.

Đây mới chính là những động lực để thúc đẩy các lớp sinh viên trẻ cùng nhau cố gắng không ngừng để đóng góp phần phục vụ của mình trong công cuộc bảo tồn văn hóa dân tộc trong hơn mười lăm năm qua. Vì tất cả chúng ta đều biết rằng một dân tộc không có văn hóa là một dân tộc sẽ bị tiêu diệt.

THSV xin chân thành cảm ơn tất cả quý phụ huynh đã nhiệt tình yểm trợ và khuyến khích con em tham gia các sinh hoạt phục vụ tập thể. Chính tinh thần quý báu này đã góp phần to lớn trong việc thực hiện tốt đẹp các chương trình sinh hoạt trong suốt thời gian qua, cụ thể là sự đóng góp trong việc hỗ trợ các phong trào từ thiện để cứu giúp cho các đồng bào tỵ nạn bị xua đuổi bạc đãi tại các trại tỵ nạn Đông Nam Á. Điển hình nhất là sự đóng góp vào việc tổ chức Ngày Di Bộ cho thuyền nhân ở Palawan, Phi Luật Tân năm 1996. Mặt khác, THSV cũng đã chính thức yểm trợ và tham gia một số công tác trợ giúp đồng bào tại Việt nam trong vụ bão Linda vừa qua. Các anh chị em sinh viên học sinh cũng xin ghi nhận và tri ân sự hỗ trợ của quý vị mạnh thường quân, các đoàn thể, các cơ quan truyền thông... đã giúp cho các lớp trẻ được có thêm điều kiện thuận lợi trong những công tác phục vụ xã hội.

Sau cùng, THSV cũng xin được cảm ơn sự tham gia, cũng như sự đóng góp tích cực của tất cả các bạn sinh viên học sinh trong các chương trình sinh hoạt thiện nguyện cũng như Hội Chợ Tết Mậu Dần '98.

Kính thưa quý độc giả và các bạn trẻ,

Chúng tôi tin rằng tương lai của cộng đồng người Việt tỵ nạn và một phần nào đó trong sự khôi phục lại đất nước Việt nam tự do không còn bóng dáng của chủ nghĩa cộng sản phi nhân và phi dân tộc, chắc chắn sẽ tùy thuộc không ít vào thái độ tích cực và tinh thần dấn thân của những bạn trẻ chúng ta.

Mùa Xuân là biểu tượng của hy vọng và hướng về một tương lai tốt đẹp. Ước mong rằng trong những ngày tháng sắp tới, bạn trẻ khắp nơi sẽ mỗi ngày một tích cực hơn, dấn thân hơn nữa để từng bước nhận lãnh trách nhiệm với tương lai của đất nước và dân tộc. Nhân dịp Xuân Mậu Dần '98, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California xin kính chúc quý vị một năm mới an khang thịnh vượng và hạnh phúc. Riêng với các bạn trẻ, xin cầu chúc mọi người được mạnh khỏe và thành công trên đường học vấn.

Trân trọng,

*Võ Thị Hoa
Chủ Tịch THSVVN/Nam California*



táo Non Sông trình số

Hằng năm mỗi độ
Tháng Chạp hăm ba
Táo gân, Táo xa
Về châu Ngọc Đế.
Bao ngày dưới thế
Chuẩn bị về hầu
Đến lượt vào tàu
Cho Ngài xét duyệt
Thưa thân vốn thiệt
Là Táo Non Sông
Nay giữa sân Rồng
Thần xin tấu rõ
Cho Ngài tường tỏ
Thế giới năm châu
Chuyện khổ, chuyện sầu
Đầu đường xó chợ
Càng nghĩ càng sợ
Cho chuyện Việt Nam
Quan lại gian tham
Cửa quyền hống hách
Hợp nhau tìm cách
Bòn rút của dân
Vơ vét "ân cần"
Của người ngoại quốc
Nên dân Xuân Lộc
Cùng với Thái Bình
Đồng sức, đồng tình
Bắt Công An nhất
Tạo phân hỗn độn
"Giặc Đỏ" kinh hoàng (1)
Bớt thói hung tàn
Nhún nhường đôi chút.
Phần về nạn lụt
Do bão Linh-Đa (2)
Phá hoại cửa nhà
Mùa màng tổn thất
Vài ngàn người mất
Biệt tích ngoài khơi
Nạn đói nơi nơi
Phố phường xơ xác
Lòng dân tan nát
Khắp tỉnh miền Tây
Khẩn nguyện đêm ngày
Cầu mong giúp sức

Bao ngày tận lực
Hải ngoại đồng bào
Lên tiếng hô hào
Hợp đoàn ủng hộ
Bằng cách đi bộ
Vào giữa tháng Giêng
Quyên hết số tiền
Cho người khốn khổ.
Nhi đồng có chỗ
Vui Tết Trung Thu (3)
Bận rộn lu bù
"Giáng Sinh mơ ước"
Giúp người trong nước
Mới đến Hoa Kỳ
Các cháu thiếu nhi
Đang còn thiếu thốn
Lít-Đô Sài-gòn
Ra dzô gánh vác (4)
Cộng thêm ca hát
Cùng giải viết văn
Các cháu lãng xăng
Tranh tài ra phết.
Kể hoài thấm mệt
Xin nghỉ lấy hơi
Một giấc đã đời
Rồi xin kể tiếp...
Dạ, dạ muôn tâu
Táo thần trở lại
Xin Ngài chớ ngại
Bồi chuyện sắp thưa
Chẳng thiếu chẳng thừa
Vừa thêm "2 tiếng"
Thần tuy lưỡi biếng
Nhưng bồi tấm lòng
Lo chuyện Non Sông
Cùng là vận nước.
"Thanh niên tiếp bước
Tuổi trẻ dẫn thân" (5)
Thấp sáng niềm tin
Thành lập hội thảo
Ôm ấp hoài bão
Nối chí Cụ Phan
Làm lễ lập đoàn
Rõ ràng danh trẻ.

Sinh viên vui vẻ
Tổ chức dạy kèm
Không quản ngày đêm
Bỏ điều lêu lổng.
Riêng phần nóng bỏng
Hội thi “Áo Dài” (6)
“Long Bích” lâu nay
Hằng năm tổ chức.
Sinh viên tất bật
Hội họp lung tung
Tuổi trẻ xa, gần
Trại hè họp mặt
Tinh thần thắt chặt
Nhóm ngọn Lửa Thiêng (7)
Nhiệt huyết trong tim
Nguyện dâng sông núi.
Bạn rộn chúm mũi
Nhưng không quản ngại
“Chấp hành” bầu lại
“Ê-kíp” mới lên (8)
Cố vấn kế bên
Lo phần chợ Tết.
Táo giờ đã mệt
Xin nghỉ giải lao
Ngài chớ cầu nhàu
Cho thần thờ đã.
Uhm... đã! đã! đã!!!
Giờ thần kể tiếp
Tổng Hội Sinh Viên
Vốn ít bạc tiền
Nhưng giàu nhân ái
Người người hăng hái
Kẻ kẻ góp công
Chung một tấm lòng
Đồng cam cộng khổ
Quê người lắm chỗ
“Hôm-lét,” ăn xin
Nên dịp Giáng Sinh
Tặng phần ẩm thực.
Giờ đây tận lực
Tổ chức hội Xuân
Tháng Giêng hạ tuần
Tại Gòn-Đình-Hoét (9)
Mong Ngài soi xét
Chớ bảo thần mưa
Phun nước xuống bờ
Vào trong hội chợ
Nếu Ngài giúp đỡ
Ổn thỏa trước sau
Chẳng ngại “hồ bao”
Thần xin gửi tặng.
Riêng còn gánh nặng
Của kiếp Non Sông
Anh em chạy rong

Lo phần bài vở
Làm muốn “ná thờ”
Việc cứ còn hoài
Lắm lúc than dài
Nhiều khi thở vắn
Lắm đêm thức trắng
Ghi chép một mình
Ai thấu chẳng tình
Của người làm báo!
Hết lo quảng cáo
Lại đến nội dung
Đôi lúc muốn khùng
Vì tiền không đủ
Cố tìm thân chủ
Ủng hộ lâu bền
Thêm phận lênh đênh
Vì người thiếu quá!
Nhưng vì văn hóa
Quyết phải duy trì
Và cố phát huy
Tinh thần yêu nước
Anh em sau, trước
Giữ tấm lòng son
Cho việc sống còn
Tương lai tuổi trẻ
Nên đều vui vẻ
Tận lực tận lòng
Bảo vệ Non Sông
Ngày thêm rạng rỡ
Vòng tay rộng mở
Đón tấm lòng vàng
Vui bước chung đường
Giục nhau hăng hái
Viết văn lập giải (10)
Tổ chức lần đầu
Công việc đầu đầu
Đùng lên quá độ
Nhưng nhờ ủng hộ
Hưởng ứng gửi bài
Đọc duyệt dài dài
Buồn vui lẫn lộn
Việc quá bề bộn
Cố liệu cũng xong
Nay trước bề rỗng
Trước, sau kể hết.
Chúc Xuân dịp Tết
Thế giới bằng an
Cuộc sống hân hoan
Khổ sâu tiêu tán
Tiền đồ sáng lạng
Cho xứ Việt Nam
Cộng đảng tham lam
Không còn tồn tại.
Hẹn ngày trở lại

Tháng Chạp năm sau
Cũng giữa sân trào
Cùng Ngài diện kiến
Giờ thần xin biển
Kẻo vợ, con trông
Cùng với Non Sông
Chờ về xếp báo
Tội cho phận Táo
Lắm Ngọc Hoàng ơi
Chẳng được nghỉ ngơi
Bây giờ vội kiếu
Xin Ngài cho biểu
Ít bạc về xe
Chúc Ngài vui khỏe
Sắc mặt hồng hào
Sức lực dồi dào
Trọn đời suốt kiếp
Giờ thần phải mau
Trở về trần thế
Thần xin chào lui... (khẩu chào)

Thần Táo Non Sông

Chú Thích:

(1) cuộc vùng dậy của dân hai tỉnh ngoài Bắc, Xuân Lộc và Thái Bình, để chống lại chính quyền Cộng Sản ác ôn.

(2) cuộc đi bộ tại Mile Square Park, Orange County, nam California, ngày 18 tháng 1, 1998, để gây quỹ cho đồng bào ở Việt Nam trong nạn lụt do bão Linda.

(3) Tết Trung Thu do các tổ chức trong cộng đồng tổ chức cho các em thiếu nhi tại trường đại học Rancho Santiago College

(4) “Niềm Mơ Ước Mùa Giáng Sinh,” chương trình phát quà cho các em trong những gia đình có lợi thức thấp hoặc mới định cư tại Hoa Kỳ do đài Little Saigon Radio khởi xướng từ 5 năm nay.

(5) cuộc hội thảo “Thắp Sáng Niềm Tin” do Đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu tổ chức vào tháng 9 năm 1997 vừa qua.

(6) cuộc thi Hoa Hậu Áo Dài Long Beach lần thứ 20 vào tháng 8 năm 1997

(7) trại hè Về Với Non Sông lần thứ 8 của THSV, chủ đề Lửa Thiêng Bình Sáng

(8) THSV Nam California ra mắt ban chấp hành nhiệm kỳ 1998-2000

(9) Hội Tết Sinh Viên do THSV tổ chức tại Golden West College vào 2 ngày 24 & 25 tháng 1, 1998

(10) Giải Viết Văn Non Sông lần thứ nhất

Mặc dù chỉ đứng hạng ba trong tử vi Đông phương, (sau cả chú chuột nhất lí lắc và chàng trâu khù khờ chậm chạp) nhưng hổ ta lại có nhiều biệt danh nhất. Đây nhé, ngoài “bí danh” là Dã trong lịch tử vi, hổ thường được gọi vắn tắt, đơn giản như: cạp, hổ, hùm hay tiger (tiếng Anh), tigre (tiếng Pháp). Còn trang trọng hơn một chút thì là: ông Mênh, ông Ba Mười, ông Kênh, ông Mun, ông Cà Um.... Mà cũng lạ, tại sao lại chỉ có “ông Ba Mười” mà chẳng có “bà Ba Mười”, “bà Cà Um”... nhỉ?

tản mạn về ÔNG BA MƯỜI

Từ Điển



Theo khoa học lẫn truyền thuyết dân gian, Hổ vốn có họ hàng với cả Sư Tử, Báo lẫn loài Mèo. Cũng vì thế, Hổ được phép nhận danh hiệu “Chúa Tể Sơn Lâm” tại những nơi ông anh họ Sư Tử vắng mặt. Tương truyền, Mèo chính là cô của Hổ. Nên chẳng có chi đáng ngạc nhiên khi ta thấy Hổ khá rành rẽ những “bí kíp gia truyền” của họ nhà Mèo, ngoại trừ tài leo cây. Có phải vì Mèo “dấu nghề”, nên mới sinh chuyện xích mích với Hổ. Khiến Mèo phải... vượt biên về sống chung với loài người. Và cũng từ đó, họ nhà Mèo có thêm thói quen thích chôn dấu “mìn” sau khi hưởng đệ tứ khoái, phải thế chăng?

Hổ thuộc loài động vật có xương sống, có vú, sinh và nuôi con bằng sữa. Thoạt nhìn sơ qua, hổ ta khá giống... mèo, chỉ có điều lớn và nặng hơn. Có loại rất đô con nặng tới 384 kg. Có loại mảnh mai hơn, chỉ nặng sơ sơ khoảng... 190 kg mà thôi. Nhìn chung, hổ ta khá bảnh bao với bộ lông dày mượt và mịn màng. Màu sắc thay đổi tùy theo loại. Bạch hổ là loại hổ có sắc lông màu trắng, rất hiếm và quý. Hổ đen oai vệ với sắc lông đen tuyền. Còn được gọi là hắc hổ, cạp mun hay ông Mun. Dữ và mạnh hơn cả là loại hổ lông màu xám tro. Hay còn gọi cạp xám. Nhưng nhiều nhất là loại hổ lông vàng vằn đen rất hùng dũng, oai phong nên được dùng làm dấu hiệu “Cạp Đầu Vàng” cho riêng binh chủng Biệt Động Quân. Ngoài các loại hổ vừa kể ra, đặc biệt còn có một loại hổ lông màu xanh ở “Heman” trong.... vô tuyến

truyền hình (TV), khá quen thuộc với quý vị nhi đồng.

Dù chẳng bao giờ đánh răng hay đi nha sĩ “clean” răng, hổ vẫn có hàm răng trắng và nhọn sắc để xé thịt sống. Hình như chứng bệnh “sâu răng” cũng khiếp uy chúa sơn lâm nên không dám quấy rầy. Đầu hổ tròn, “tóc tai” gọn ghẽ chứ không... hippy như ông anh họ Sư Tử. Tai vểnh và thính, có thể ve vẩy được để... đuổi ruồi khi nhàn rỗi. Dù không được trời thương ban cho cặp mắt tròn xoe, đầy vẻ ngây thơ... cụ như mèo. Nhưng, bù lại, đôi mắt lá răm hơi hí của hổ lại rất ăn nhịp với dáng vẻ oai vệ của vị chúa tể sơn lâm. Phải chăng cũng vì cái vẻ oai phong lẫm liệt này mà các nàng hổ cái lại bị gán cho cái “nết”...” dữ như cọp cái”?

Lông nheo hổ cụt lùn, bị lẫn với bộ lông dày rậm. Lông mày chỉ lưa thưa vài sợi, nên các nàng tiểu thư dòng họ hổ không cần dành thời gian trang điểm cho “cửa sổ linh hồn”. Mũi hổ hơi xẹp, tương tự như mũi mèo. Mới thoáng nhìn cứ ngỡ hổ thuộc loại miệng nhỏ chúm chím. Ngờ đâu, khi há to, hai hàm răng nhọn hoắt đều được phô bày khiến muông thú khiếp vía. Đó là chưa kể đến mùi hôi bất hủ tỏa ra từ miệng hổ và tiếng gầm vang rất xa. Phải chăng tên gọi “ông Cà Um” cũng phát xuất từ tiếng gầm này mà ra? Tuy không đến nỗi “mày râu nhẵn nhụi” như loài trâu. Nhưng hổ ta chỉ có lác đác vài sợi râu mảnh và cứng mọc xòe hai bên mép làm duyên. Có lẽ vì vậy mà hổ ta rất quý mấy sợi râu này; không tin bạn cứ... vuốt râu cọp” thử thì sẽ biết ngay. Có lời đồn rằng râu hổ có thể dùng để chế ra một loại sâu làm bù thu, ếm. Chẳng hiểu có thật thế chẳng? Bốn chân hổ khỏe. Bàn chân có đệm nhún và móng sắc nhọn tương tự như chân mèo.

Tương truyền, lưỡi và móng hổ chứa rất nhiều vi trùng. Chẳng thế mà khi bị thương, hổ càng liếm thì càng khiến vết thương loét rộng và nhiễm độc nặng hơn. Khi săn được hổ, người ta thường thui râu cọp và cẩn thận tránh không để vuốt hổ làm trầy da. Thân hình hổ khá hấp dẫn, ngực nở, eo thon. Dáng đi rất độc đáo. Vừa uyển chuyển, mềm mại, vừa nhanh nhẹn, gọn gàng mà lại không kém

phần hùng dũng, oai phong. Đuôi hổ thon nhỏ dần về phần cuối, có một túm lông ở chót đuôi. Khi di chuyển, đuôi hổ ve vẩy nhịp nhàng theo chân bước làm tăng vẻ uyển chuyển của dáng đi. Lúc rình mồi, hổ thu gọn đuôi vào sát thân mình. Trước khi lao mình chồm tới chụp mồi, hổ có thói quen hất mạnh đuôi về phía trước.

Tính hổ ưa thay đổi nên không có hang ổ cố định. Hổ thường sống đơn độc một mình. Có khi sống quây quần cùng vợ con ở vùng rừng núi hay thảo nguyên cây bụi, trảng cỏ. Mỗi lứa, hổ cái chỉ sinh được từ ba đến bốn con. Nhưng, thường chỉ có một hay hai hổ con sống sót và trưởng thành. Ngoại trừ khi chết vì già yếu, hầu như không có loại bệnh tật nào quật ngã được hổ. Ngày trước, khi rừng rú còn hoang vắng, chưa bị loài người khai phá, hổ mặc sức mà sinh sản.

Càng về sau, số lượng hổ ngày càng ít dù không có “kế hoạch hóa gia đình”. Một phần vì đất đai bị khai phá khiến thú rừng không còn đất để sinh sống. Phần nữa chính vì bị loài người ráo riết săn bắt để lấy lông và xương. Khiến số hổ sinh ra không bù lại được với số hổ bị bắt, giết. Vì thế, hiện nay, hầu hết các nước đều đặt ra những điều luật để ngăn chặn việc săn bắt bừa bãi có thể khiến tuyệt chủng loài hổ. Lông hổ thuộc kỹ rất đẹp và là vật trang trí quý giá, đắt tiền. Xương hổ là nguyên liệu chính để chế tạo môn thuốc Cao Hổ Cốt, được xem như vị thuốc chủ yếu bồi bổ gân cốt, thể lực. Răng nanh hổ được nhiều người ưa chuộng, xem như món bùa hộ mạng khi xông pha ngoài trận mạc. Cũng có khi hổ bị đánh bẫy bắt sống để đem bán cho các sở thú của nhiều quốc gia trên thế giới. Hay bán cho những gánh xiếc để làm tập luyện làm trò cho khán giả giải trí.

Khi đã được thuần hóa, hổ như một chú mèo lớn, ngoan ngoãn tuân theo mệnh lệnh của chủ. Tuy vậy, đôi lúc chàng ta trở chứng thì cũng rất nguy hiểm cho kẻ nào dám cả gan “vuốt râu cọp”.

Tuy ưa thay đổi nơi ở, nhưng hổ lại khá bảo thủ trong đời sống lứa đôi. Nếp sống một vợ, một chồng rất phổ biến trong xã hội loài hổ. Cũng nhờ thế mà các nàng hổ cái dường như chưa bao giờ

cần phải... trở tài “sư tử Hà Đông”, hay ngâm ngùi vì “cái kiếp lấy chồng chung”. Trong khi sư tử đực có bộ mã bề ngoài oai phong lẫm liệt bao nhiêu, thì sư tử cái có bộ dáng khá xuề xoàng. Phải chăng vì thế mà cảnh “chồng chúa, vợ tôi” đã xảy ra. Khiến sư tử cái phải nai sức ra săn bắt mồi trong khi sư tử đực chỉ nằm khểnh, chờ... giành ăn với vợ con mình. Tuy cùng dòng họ với sư tử, nhưng hổ lại không nhiễm thói xấu này. Trong xã hội loài hổ, tương quan giữa hổ đực và hổ cái khá bình đẳng. Ngay cả diện mạo bề ngoài giữa hai phái cũng không có sự chênh lệch quá rõ rệt. Khiến thoạt nhìn khó biết rõ đó là “chàng” hay “nàng”.

Ban ngày hổ thường cuộn mình ngủ kỹ, dành sức cho... ca đêm. Nên hiếm khi gặp hổ khi trời còn sáng (trừ khi vào sở thú xem cọp thì không kể). Trời chạng vạng tối cũng là lúc ông Ba Mươi đứng đỉnh rờn hang đi kiếm mồi.

Mắt hổ sáng, tai thính, mũi đánh hơi rất tài. Bàn chân có đệm nhún nên di chuyển rất êm, thích hợp khi săn mồi trong bóng đêm. Lúc gặp mồi, hổ thường lặng lẽ trườn đến gần, rồi bất ngờ nhảy tới vồ. Tuy cùng họ, nhưng hổ không có tính ưa đồng đảng, thích vờn mồi như mèo. Khi tấn công mồi, hổ thường dùng vuốt nhọn cấu mạnh vào dây thần kinh ở đầu khiến con mồi bị tê liệt. Sau đó, hổ cắn cổ hút máu rồi xé thịt ăn, chỉ chừa xương. Nhờ sức mạnh và tài chạy nhanh nên hổ có thể săn những con mồi nặng gấp đôi dễ dàng. Vì vậy, lợn rừng, sơn dương, hươu nai,... đều nằm trong danh sách “thực phẩm tươi sống” hàng ngày của gia đình hổ. Chỉ những con hổ quá già yếu hay bị tàn tật không đủ sức rượt bắt mồi mới thường bắt trộm gia súc của người. Thậm chí, có khi còn ăn cả thịt người nữa lúc quá đói. Ngoài trường hợp này ra, hổ rất “kính nhi viễn chi” với loài người trừ lúc cần tự vệ. Khi tấn công, tai hổ dựng đứng, cườm lông trắng sau tai lộ rõ. Hai chân trước hơi chụm lại, thân mình khum khum, chân sau lấy tấn để lao mình phóng tới. Còn lúc phòng thủ, hổ thường cụp tai xuống và há to miệng khoe đôi nanh sắc nhọn để... dọa địch thủ.

Hổ ưa ăn thịt ươn, thối nhưng lại chẳng... đánh răng nên hơi thở hổ có mùi

hồi rất đáng sợ. Phải chăng nhờ thế mà muông thú dễ dàng trốn lánh khi đánh hơi mùi hổ từ xa? Dù có họ hàng với mèo, nhưng hổ không biết leo cây. Bù lại, hổ bơi lội rất giỏi, và hay xuống sông suối để tắm. Kể cũng buồn cười. Tuy mèo chẳng bao giờ chịu nhúng chân vào nước nhưng khi nào cũng thơm tấp, sạch sẽ, thơm tho. Còn hổ, thì dù có thường xuyên tắm rửa, vẫn chẳng xua được “hương gầy mùi nhơ” khủng khiếp. Mỗi khi hổ há miệng ngáp thì mùi xú ối tỏa ra nồng nặc.

Tuy mang tật “hôi miệng”, nhưng lỗ mũi hổ rất thính. Nhờ vậy mà hổ đánh hơi rất tài, lại vốn rất tinh khôn nên khó mà gài bẫy để bắt hổ. Khi gặp ánh đèn sân ban đêm, mắt các loài thú đều xanh, chỉ riêng mắt hổ là đỏ. Nếu không muốn đụng chạm đến ông Ba Mươi, thợ săn nên lẹ làng rút lui. Còn không, cần phải bắn trúng vào chính giữa hai chấm đỏ đó. Nếu bắn trật sẽ thậm cấp chí nguy. Theo kinh nghiệm, sau khi bắn dù trúng hay trật, người bắn cần tránh sang một bên ngay lập tức để tránh trường hợp hổ còn sức chồm tới.

Tuy không sống lân cận cùng người, hổ thường được nhắc đến trong nhiều câu tục ngữ thông dụng. Câu “hùm dữ chẳng ăn thịt con” nhắc đến tình thương con bao la của các bậc cha mẹ. Dù con cái có lầm lỗi gì thì cha mẹ cũng tha thứ bỏ qua. Câu “cọp chết để da, người chết để tiếng” khuyên ta phải biết rèn luyện để trở thành người hữu ích, làm rạng rỡ cho cha mẹ. Câu “sa vào miệng cọp” ám chỉ tình trạng nguy hiểm, ngặt nghèo. Còn khi gặp cảnh oái oăm, tiến tới cũng khổ mà rút lui cũng chẳng xong thì câu “lỡ leo lưng cọp” rất thích hợp. Khi thất cơ lỡ vận, có tài nhưng bị kẻ tiểu nhân cản trở khiến không thi thố được tài năng, người ta thường tự than rằng “hổ xuống bình nguyên bị chó lớn”. Câu “hổ phụ sinh hổ tử, lân mẫu xuất lân nhi” thường được dùng để khen tặng khi con cháu xuất sắc làm vinh hiển tông môn. Còn câu “hổ phụ sinh khuyến tử” ngụ ý chê

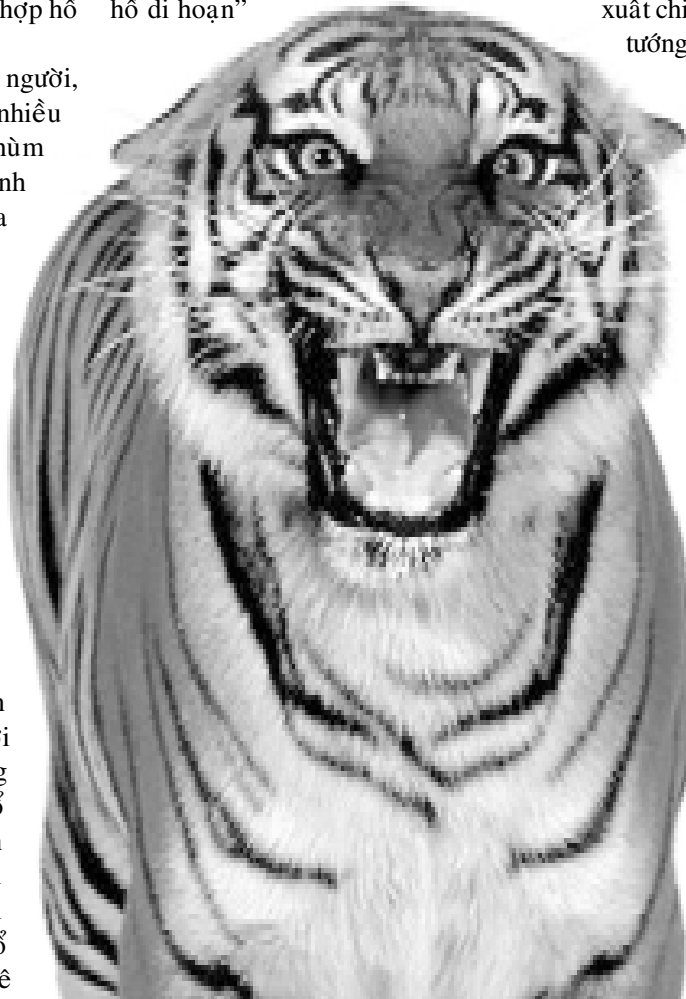
trách dòng họ suy vong, con cháu suy đồi. Diễn tả sự cạnh tranh thi đua tài nghệ, người ta thường dùng câu “long tranh, hổ đấu”. Câu “hổ khẩu dư sanh” có thể diễn nôm na là đã ở miệng cọp mà còn sống sót. Ý nói thoát khỏi nơi nguy hiểm. Ám chỉ sự anh hùng, bất khuất thì có câu “hổ tử hùng tâm tại” (hổ chết nhưng tính anh hùng vẫn còn). Tương tự như câu “bần cùng sinh đạo tặc” là “hổ nọ phùng nhân thực, nhân cùng khởi đạo tâm”. Hiểu nôm na là cọp đói gặp người thì ăn thịt, người túng thì sinh lòng trộm cướp. Còn ám chỉ những kẻ ưa dựa uy danh người khác thì có câu “hổ đã hổ uy” (cáo mượn oai hùm). Kế “điều hổ ly sơn” (dụ cọp ra khỏi núi) thường được áp dụng trong binh pháp khi dụ địch rời khỏi sào huyệt để tiêu diệt.

Về kinh nghiệm xử thế, các bậc tiền nhân đã gói gọn trong câu: “Họa hổ, họa bì, nan họa cốt. Tri nhân, tri diện, bất tri tâm”, khuyên ta nên cẩn trọng trong việc giao thiệp, đừng vội cả tin theo bề ngoài mà có ngày phải hối tiếc. Câu “dường hổ di họan”

(nuôi cọp khiến sau này gặp nạn) có ý nghĩa tương tự như “nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà”; thường áp dụng trong trường hợp tự mình gieo họa cho mình. Để chế riễu những kẻ ưa khiếp sợ uy lực thì có câu “đằm hổ biến sắc” (nghe nói đến cọp thì đổi sắc mặt). Hay chê trách những kẻ bất tài, không thể làm việc lớn được thì người ta thường dùng câu “họa hổ loại cầu” (vẽ con cọp mà lại giống con chó). Câu “nam thực như hổ, nữ thực như miêu” diễn tả xác đáng lối ăn uống của hai phe. Nhưng cũng có khi được đem ra dùng để... nhắc khéo phe kẹp tóc nên ăn uống từ tốn, nhỏ nhẹ theo kiểu “cọng giá cắn đôi”. Chứ đừng trở tài “nam thực như hổ, nữ thực... hơn nam” thì phe húi cua phải chạy dài, chào thua.

Trong chế độ phong kiến ngày trước, khi rồng được dùng làm biểu tượng dành riêng cho vua chúa thì hổ thường được xem như biểu tượng của các bậc quan lại. Điều này có thể thấy rõ trong những từ ngữ còn lưu truyền đến ngày nay. Như “hổ trưởng” ám chỉ trưởng phủ của vị chủ tướng khi xuất chinh. “Hổ phù” chỉ lệnh bài của chủ tướng, có hình đầu hổ. Còn từ “long đằm, hổ huyết” (đằm của rồng, sào huyết của hổ) ám chỉ nơi quan trọng, căn cứ địa nguy hiểm. “Hổ khẩu” nghĩa đen là miệng hổ, nghĩa bóng chỉ nơi trọng yếu. “Hổ cứ” cũng được dùng để chỉ nơi quan trọng, nguy hiểm, địa thế hiểm yếu. Từ “hổ lang” thường dùng để ám chỉ lòng dạ độc ác như cọp và chó sói. Còn những vị thư sinh ngày xưa thì chỉ mơ ước một ngày “bảng hổ đề danh” để có thể “vi quy bá tử”, làm rạng rỡ tông môn.

Ngoài ra, chẳng hiểu tại sao lại có nhiều từ kép dù có chữ “hổ”, “cọp” nhưng chẳng liên can chi đến loài hổ. Như “hổ phách” do nhựa thông kết tụ trong lòng đất lâu ngày tạo ra. “Hổ mang”, “hổ lửa” là tên gọi của một loại rắn có nọc độc. “Hổ người” có nghĩa tương tự như e thẹn, mắc cỡ. “Hổ thẹn” thường dùng diễn tả cảm giác



ăn năn sau làm một việc xấu. “Hổ lốn” chỉ sự lộn xộn, không thứ tự. “Xấu hổ” có nghĩa tương đồng với “hổ người”. “Cọp dê” chỉ việc bắt chước, sao y bản chính. Kể cũng vui, chẳng hiểu sao từ chữ “copier” (tiếng Pháp), người ta lại bắt “dê” đi theo “cọp” để chế thành chữ kép “cọp dê”. Tương tự, chữ “xem cọp”, “coi cọp” thường dùng khi đi xem hát... lậ vé.

Dù không cần “quảng cáo”, “lãng xê”, hổ ta vẫn thường “lọt mắt xanh” của các vị nghệ nhân. Chẳng thế mà có rất nhiều tác phẩm đã được sáng tác xoay quanh chủ đề chính về hổ. Chẳng những nét uy nghi, oai vệ của hổ trong từng dáng điệu, cử chỉ được lột tả trong các bức tranh đủ thể loại. Thậm chí, ngay cả lúc chàng hổ ngồi lẩn thẩn bất cá bên bờ suối cũng được tô vẽ để trở thành những bức tranh thật thơ mộng diễn tả cảnh hổ ngồi... ngắm trăng bên suối. Chẳng hiểu khi đó hổ ta thật sự thả hồn vợ vẫn cùng nàng thơ hay chỉ mãi mê dõi theo các nàng cá?

Ngoài ra, hổ còn được chọn làm “người mẫu” để nghệ nhân điêu khắc lên gỗ, đá, ngọc hay thêu thùa lên những tấm trướng lộng lẫy. Hay được nhắc đến trong nhiều tác phẩm của nhà văn Tchya, Lan Ngọc, Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam,... Nhưng có lẽ bài thơ “Nhớ rừng” của Thế Lữ được nhiều người nhắc đến nhiều nhất. Nhiều câu truyện cổ tích cũng nhắc nhở đến hổ. Như truyện “trí khôn của ta đây” giải thích lý do tại sao hổ lại có bộ lông vằn vện và trâu chỉ có một hàm răng. Truyện “khỉ và hổ” giải thích nguyên do tại sao hổ lại ghét khỉ đến thế, và lý do tại sao khi chết khỉ thường nhăn răng ra.

Truyện “hổ và cóc” kể về sự tinh ranh của chú cóc đã lừa được hổ khiến hổ phải chịu thua. Truyện “dê đội lốt cọp” ngụ ý nói những kẻ bất tài dù có dùng lớp vỏ để che đậy, nhưng khi gặp việc thì chẳng che dấu được sự kém cỏi của mình.

Giới bình dân thường có khuynh hướng gọi con bằng những tên gọi nôm na, mộc mạc. Như đặt tên theo năm sinh. Chẳng thế mà những tên “Dần”, “Thìn”, “Tý”,... khá phổ biến. Nếu lỡ sinh hai người con cùng tuổi cọp, thì đứa nhỏ hơn



đương nhiên sẽ là “Dần Em” để phân biệt với thằng “Dần” anh hay nhỏ “Dần” chị. Cũng có khi người ta đặt tên con là “Hổ”, hàm ý mong muốn con mình sau này oai võ như cọp. Tuy “cọp” cũng là tên gọi khác của hổ, nhưng hình như chưa có ai dùng tên này để đặt tên cho con cả. Chẳng lẽ vì kiêng, e rằng sau này con mình lêu lổng ham chơi, chỉ ưa “cọp dê” bả võ chẳng? Trong lịch sử, có vài nhân vật khá nổi tiếng có liên quan đến “hổ”. Như ông Lê Như Hổ, con nuôi của đức Tả quân Lê Văn Duyệt, nổi danh ăn khỏe cùng có sức mạnh hơn người. Ông

Võ Tông bên Trung Hoa cũng nổi tiếng với tài tay không đâm chết cọp. Thời Tam quốc bên Trung Hoa, “Ngũ hổ đại tướng” (gồm Quan Vân Trường, Trương Dực Đức, Triệu Tử Long, Mã Mạnh Khởi và Hoàng Trung) đã lập nhiều công trạng oanh liệt, giúp Lưu Hoàng Thúc (Lưu Bị) hoàn thành đế nghiệp. Hay như thời vua Sở Thành Vương bên Trung Hoa, nước Sở được cường thịnh là nhờ sự tài giỏi của Tể tướng Đấu Cấu Ô Đồ. Tục truyền, ông vốn là con tư sinh của Đấu Bá Tỷ (dòng dõi Đấu Nhược Ngao) với em gái bạn dì (con vua nước Viên). Khi vừa chào

đời, ông bị Viên phu nhân (vợ vua nước Viên) cho là nghiệt chủng, nên sai người đem bỏ vào rừng. Hai hôm sau, vua nước Viên tình cờ đi săn ngang qua, bắt gặp cảnh hổ ôm một trẻ sơ sinh cho bú. Thấy lạ, vua sai đem về nuôi vì tin là quý tử. Và đặt tên là Đấu Cấu Ô Đồ, vì theo tiếng nước Sở, Ô Đồ còn có nghĩa là cạp. Ngoài nhà thơ Trần Dần nổi danh với những câu thơ bất hủ ra, còn có giai thoại văn chương về bài thơ đối đáp giữa nữ sĩ Hồ Xuân Hương cùng ông Phạm Đình Hồ mà nhiều người vẫn nhắc nhở. Nhất là hai câu kết trong bài thơ đáp của ông Phạm Đình Hồ:

*“Hang hùm ví bằng không ai mó
Sao có hùm con bỗng tróc tay”*

Tương truyền, khi cây cầu Bạch Hổ (lúc đó còn chưa được đặt tên) đang được xây cất, thì có một con hổ trắng đến ngồi ở giữa cầu khiến công nhân hoảng hốt bỏ chạy. Cũng chính vì thế mà cây cầu này được gọi là cầu Bạch Hổ. Ngoài ra, còn có truyền thuyết, lúc chúa Nguyễn Ánh bị nhà Tây Sơn truy lùng, đuổi giết. Gặp hoàn cảnh ngặt nghèo, hết cả lương thực. May nhờ có thịt thú rừng do hổ tha tới tiếp tế mỗi ngày. Về sau, khi lên ngôi vua Gia Long (tức chúa Nguyễn Ánh) đã ban lệnh lập miếu thờ tại vùng Mộ Xoài thuộc tỉnh Bà Rịa để tạ ơn. Dân gian thường gọi là miếu Ông Hổ. Tục truyền, vua ban lệnh cấm giết hổ. Nếu kẻ nào lỡ tay giết chết hổ thì bị phạt ba mươi trượng. Còn nếu bắt sống thì được thưởng ba mươi quan tiền. Cũng vì lệ này mà hổ còn được gọi là ông Ba Mươi. Ở làng Thổ Tang thuộc tỉnh Vĩnh Yên, có miếu thờ Thần Hổ kiến trúc rất uy nghi. Ngoài ra, Thần Hổ còn được thờ ở nhiều nơi khác nhau, nhất là trong các điện lên đồng bóng.

Theo tử vi Đông Phương, cứ mỗi 12 năm lại có năm Dần thuộc một trong ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ). Cứ mỗi 60 năm thì lại trở về năm Dần cùng can, chi. Như năm nay là Mậu Dần, sau 12 năm sẽ là Canh Dần (thuộc hành Mộc). Cứ luân chuyển như thế đến đến 60 năm nữa sẽ lại là Mậu Dần thuộc hành Thổ. Người xưa tin tưởng rằng hổ tượng trưng sức mạnh, nên thích hợp với phái nam. Cho nên các tướng “hổ đầu” (đầu như đầu cạp), “hổ bộ” (bước đi oai vệ như

cạp), “yến hàm, hổ đầu” (đầu cạp, hàm én) đều là những quý tướng của phái nam. Chẳng thế mà thi hào Nguyễn Du đã diễn tả nét oai hùng của Từ Hải với hai câu:

“Râu hùm, hàm én, mày ngài.

Vai năm tấc rộng, lưng mười thước cao”.

Người xưa còn tin rằng phái nữ sẽ bị cao số, chậm trễ trong việc lập gia đình nếu lỡ sinh vào năm Dần. Chẳng hiểu có đúng tại số. Hay chỉ vì thành kiến xã hội, gán đặt cho các nàng tuổi Dần cái tính “hiền” như cạp cái khiến phe mày râu phải ngán sợ nên không dám toan tính việc “rước nàng dzia dinh”?

Ngoài các việc can, chi, hành ra, các bậc tiên nhân lại đặt thêm luật lệ “tứ hành xung”, và “tam hợp”. Chẳng hạn, Dần, Thân, Ty, Hợi thì tứ hành xung. Hay Dần, Ngọ, Tuất hợp thành tam hợp. Có thể hiểu nôm na là các vị tuổi Dần nên tránh xa những ai tuổi Thân, Ty, Hợi để tránh mọi việc phiền phức vì xung khắc.

Còn nếu gặp người tuổi Tuất hay tuổi Ngọ thì mọi việc sẽ thuận lợi hơn. Nghe qua thì thấy chí lý, nhưng ngẫm nghĩ kỹ thì lại thấy sao sao đó. Vì nếu bảo rằng hổ là khắc tinh của khí, rắn và heo nên là “tứ hành xung” thì còn hợp lý. Chứ chó với ngựa cũng sợ hổ một phép thì can cơ chi có thể là “tam hợp” được?

Mãi vui nên bàn luận lanh quanh thế thôi. Chẳng dám thắc mắc vớ vẩn thêm, kéo lại bị mắng “dốt mà hay nói chữ”. Thôi thì tuân theo lời dạy “biết thì thưa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe”, xin được tạm ngưng bài phiếm nơi đây. Mến chúc các bạn, nhất là các bạn tuổi Dần, một năm mới vui vẻ, mạnh khỏe như cạp. Nhất là các bạn phe kẹp tóc, ăn nhiều, ngủ nhiều mà vẫn giữ được dáng uyển chuyển gọn gàng như hổ. Các bạn phe húi cua thì phát tướng oai vệ theo kiểu “râu hùm, hàm én, mày ngài” khiến nhiều nàng phải... rụng tim.

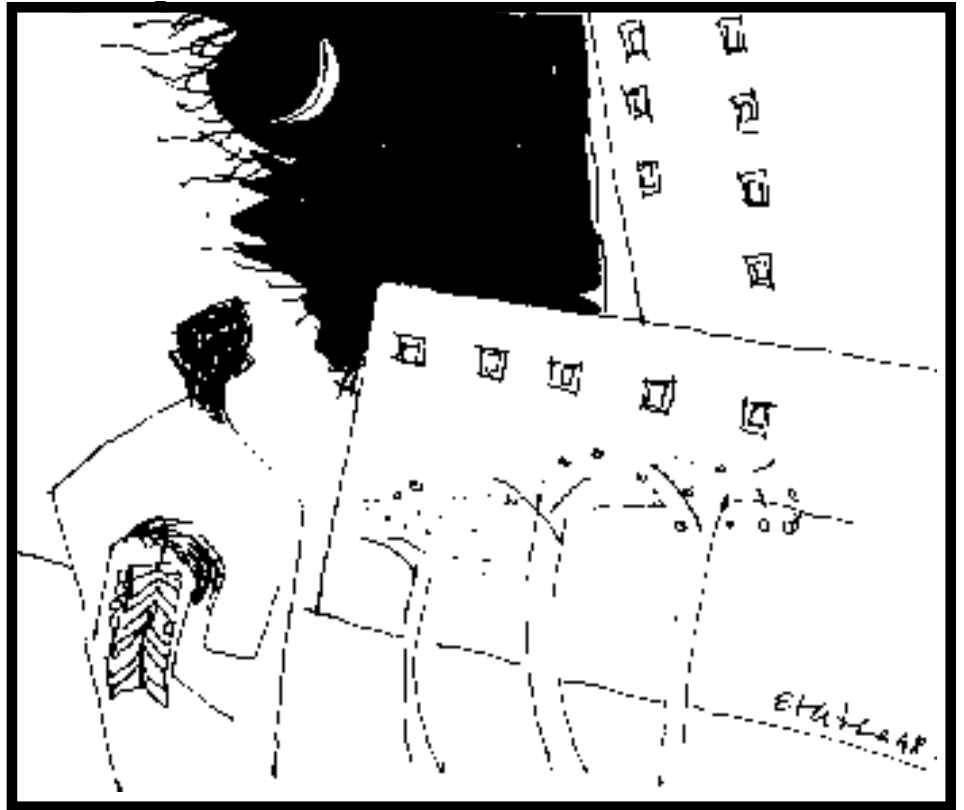
[NS]



Hồi mới qua Mỹ hề nghe ai mà ở Mỹ từ 5 năm trở lên là Tí tui thấy họ “ngầu” lắm vì mình nghĩ rằng họ biết thật nhiều về đời sống Mỹ. Rồi thăm thoát mười ba tại xứ sở văn minh này trôi qua, Tí tui vẫn chưa thấy mình “ngầu” tí nào. Cuộc sống ở đây thật tiện nghi nhưng khiến mình lúc nào cũng phải tính toán, suy nghĩ. Rồi những cánh cửa mở rộng để tạo cơ hội thăng tiến cho cuộc sống khiến mình bận rộn hơn.... Ngay cả ngày Tết, cái ngày ý nghĩa nhất của dân tộc, mà mình nhiều lúc cũng không có giờ tận hưởng...

Tết là một cái gì thật mới, thật vui, thật ấm cúng. Nhưng đối với những sinh viên như Tí tui thời ấy cũng như hiện tại, cái Tết ở xứ người là cả một sự tranh thủ vô cùng. Nhiều cái Tết đến tới 30 mà đĩa nào cũng còn ngồi trong lớp học hoặc lớp lab. Khoảng 9:30 tối bãi lớp là đĩa nào đĩa nấy hú nhau chạy lên chùa Việt nam ở Los Angeles để kiếm một chút hương vị quê hương. Nhìn người đi qua lại nườm nượp cũng thấy vui vui, nhìn khói hương nghi ngút mình thấy chút ấm cúng, quì xuống đất rồi lắc lắc ống xam để xin xam rồi cảm thấy thật buồn cười... Rồi nhìn Kỳ Lân múa, nhìn pháo nổ lác đác mà thấy lòng mình nhớ quê hương với vợ. Quá nửa khuya đĩa nào đĩa nấy lái xe về nhà ngủ để sáng hôm sau đi học, đi làm, thế là hết Tết..., hết 3 tiếng đồng hồ Tết thật quý giá.

Nhớ lại những cái Tết tại quê nhà mà thấy thật là vui, đúng là vui như Tết. Ngày Tết con nít ai cũng có áo quần mới, không biết ở Mỹ này có ai may áo quần mới cho con mình vào dịp Tết không. Ngày Tết bị cấm quét nhà vì quét nhà là quét đi những điều may mắn. Ngày Tết cũng bị cấm xách nước, cấm đòi nợ. Tí tui còn nhớ hồi còn nhỏ Tí tui hay chơi bài cào ăn dây thun. Có lần bị thua quá nên Tí tui đành khất cho tới khi nào có đủ dây thun rồi hãy trả. Thế rồi Tí tui bị thằng bạn dọa nếu không trả thì Tết nó sẽ đứng trước cửa nhà đòi làm Tí tui lo gần chết, ráng chạy kiếm đủ số dây thun để trả cho cái thằng... mắc dịch này chứ không nhà mình sẽ bị mặt suốt năm.



tết... tết... tết

Tí Tiêu Tụy

Ngày Tết Việt nam vui lắm. Anh em, bạn bè kéo nhau thăm bà con, thăm thầy cô, bè bạn v.v.... Tối về đĩa nào cũng ngồi đếm thử mình có bao nhiêu tiền lì xì. Cái bánh tét, bánh chưng hồi đó ăn sao cảm thấy thật là ngon. Đốt pháo mà đĩa nào dám cầm trên tay để cho nổ thì đó mới là dân “chơi” thứ thiệt. Nhập học lại mà còn ngồi quây quần với nhau nói chuyện về Tết.

Ở xứ Mỹ này chỉ có miền Nam Cali là ăn Tết khá lớn. Càng đi xa miền Nam Cali, cái Tết càng nhạt đi, nhiều nơi gần như không ai tổ chức Tết. Nhiều người ở Mỹ cả chục năm mà không biết cái Tết là cái gì, họ cũng không thiết gì đến cái ngày Tết vì không biết phải làm gì. Tí tui bày vài người bạn rằng mình cứ trải chiếu ra rồi lập sòng bài ăn bạc cắc, mua bánh tét, dưa hấu, trái cây, trái mứt về

chưng bàn thờ, kiểm càn mai giả hoặc càn đào chưng trong phòng khách rồi mở nhạc Xuân nghe cho có không khí Tết, ngon hơn thì mua phong bì về rồi lì xì mấy đĩa con nít, lựa ngày cuối tuần của Tết để đi thăm nhau hoặc gặp nhau kể lại chuyện xưa v.v..., vậy là tự tạo cho mình một cái Tết quê hương nho nhỏ rồi.

Từ Washington State mà Tí tui cứ ngóng về cái Tết tại miền Nam Cali. Bà con, bè bạn, không khí Tết đang chờ đợi mình về chung vui. Cộng đồng người Việt miền Nam Cali luôn tạo một sắc thái quê hương thật đậm đà cho những người tìm không khí Tết. Ai cũng nên ít nhất đến thăm Cali một lần vào dịp Tết cho biết Tết quê hương tại đất người.

[NS]

vài nét về phong tục

NGÀY TẾT



*Trong làn nắng ửng khói mơ tan,
Đôi mái nhà tranh lấm tấm vàng.
Sột soạt gió trêu tà áo biếc,
Trên giàn thiên lý-Bóng xuân sang.
“Mùa Xuân Chín,” Hàn Mặc Tử*

Ít nắng mới, ít gió mới. Thế là đủ để báo hiệu một mùa xuân mới. Nhưng dù mới thế nào đi nữa, mùa xuân chỉ nằm trong chu kỳ luân chuyển bốn mùa của Tạo Hóa. Cũng như thơ họ Hàn làm đã lâu mà đọc lại cứ tưởng như mới làm xong đêm qua. Cách đón nài Xuân cũng xưa lắm, có lẽ bắt nguồn từ ngàn năm trước trong cơn mưa phùn lất phất ở miền Bắc Việt Nam. Khi ấy, người Việt bắt đầu gọi những ngày đầu xuân là “Tết” (đọc trại ra từ chữ “tiết,” tức là “mùa,” hay hiểu rộng ra là “mùa hội”). Nhưng dù xưa thế nào đi nữa, phong tục ngày Tết vẫn phản ánh những tính cách đặc thù của nền văn hóa Việt qua nhiều thế hệ. Tết là dịp để người ta biểu tỏ tình thương nhân loại, xum họp gia đình, thăm viếng thân nhân, và thờ phượng tổ tiên. Tết cũng là dịp nghỉ ngơi, chơi đùa để chuẩn bị làm việc hăng say hơn trong năm mới. Ngày xuân trên xứ người, ta hãy cùng ôn lại một vài nét tổng quát về những tập tục ngày Tết.

I. Đón Tết với Gia Đình

Như lễ Tạ Ôn và lễ Giáng Sinh của Tây phương, Tết là lúc gia đình góp mặt đông đủ. Con cái, cháu chắt đi làm, đi học ở xa đều được nghỉ phép về thăm nhà khoảng 23 tháng Chạp âm lịch. Tuy vậy, gia đình Việt Nam trung bình dành ra nửa tháng Chạp để chuẩn bị đón Tết cho chu đáo. Có rất nhiều việc để làm: nào thăm mồ mả tổ tiên, nào mua hoa, pháo, nhang, đèn, nào sắm sửa quần áo mới, nào gói bánh chưng, bánh dầy, nào quét dọn nhà cửa. Đến đêm 30 tháng Chạp, mọi việc mua sắm phải hoàn tất, bàn thờ tổ tiên phải được sắp đặt tươm tất, các món ăn phải làm xong, pháo phải sẵn sàng.

1. Đi thăm mộ tổ tiên

Từ ngày 23 cho đến chiều 30 tháng Chạp, con cháu trong gia tộc tề tựu đông đủ và cùng đi thăm và quét dọn mồ mả tổ tiên. Mỗi gia đình đều đem theo hương đèn, hoa quả để cúng, mời vong linh tổ tiên về ăn Tết với con cháu. Khi chưa có nghĩa trang ở nông thôn Việt Nam, ít nhà có ruộng đất lớn để làm mộ phần tổ tiên, nên những diên chủ có nhiều ruộng đất trong làng cho mượn đất chôn nhờ. Vì thế, cuối năm, mỗi gia đình đi thăm mộ đều mang theo quà Tết để

biểu diễn chủ đã cho mình mượn đất hay người coi sóc nghĩa trang (nếu mộ phần đặt trong nghĩa trang).

2. Đưa Táo quân về trời

Sự tích Táo quân (gồm ba vị thần coi quản bếp núc, nhà cửa của mỗi gia đình) đại khái như sau: Ngày xưa, có hai vợ chồng nghèo nhưng ăn ở với nhau rất đầm thắm. Nhưng làm hoài mà vẫn chỉ đủ ăn, anh chồng quyết định đi xa một chuyến thử thời vận, mong làm giàu để chị vợ đỡ lam lũ. Không may, anh ra đi được ba năm vẫn chưa quay lại. Chị vợ chờ mãi, chắc là anh đã chết nên tái giá với một anh nhà giàu. Dù vậy, lòng chị vẫn vương vấn tình cảm cũ. Một hôm, gần ngày Tết (có lẽ nhằm ngày 23 tháng Chạp?), gia đình làm cỗ cúng tổ tiên rất lớn nên có mấy người đến ăn xin trước cửa. Khi chị vợ đưa thức ăn cho họ, chị bất chợt nhận ra một trong những người ăn xin là anh chồng cũ của chị. Anh chồng sau thấy vậy, vội cho là vợ mình không chung thủy, nên nặng lời với chị. Uất ức vì bị hiểu lầm, chị liền nhảy vào đồng lửa đốt vàng mã cao ngun ngút ngoài sân, tự vẫn. Anh chồng cũ thương vợ, cũng nhảy theo vào đồng lửa. Anh chồng mới ăn năn thì sự đã rồi, nên anh nhảy luôn vào đồng lửa. Hồn ba người lên thượng giới châu Ngọc Hoàng. Ngọc Hoàng cảm thương tình cảnh của ba người, bèn phái cả ba về hạ giới để coi sóc bếp lửa của mỗi gia đình và cuối năm về thượng giới tâu lại những chuyện tốt xấu xảy ra trong từng gia đình trong năm.

Trên đây chỉ là một trong những sự tích về Táo quân. Nói chung, câu chuyện được kể lại nhằm giải thích nguồn gốc tục đưa Táo quân về trời và răn dạy con

người tự giữ gìn hạnh kiểm vì mọi việc làm của con người đều được trình báo với Ngọc Hoàng. Ngày 23 tháng Chạp, mỗi nhà đều làm cơm, cúng tiễn Táo quân về trời. Ngoài mâm cơm với các món ăn thơm tất (tùy gia đình giàu, nghèo), còn có mũ và áo mũ (bằng giấy) để Táo quân mặc và một hoặc ba con cá chép thả trong chậu nước để Táo quân cưỡi về thiên đình.

3. Lễ rước vong linh ông bà

Chiều 30 tháng Chạp, các thức ăn và trái cây được xếp thành cỗ để dâng lên bàn thờ ông bà, tổ tiên. Đây là dịp cả gia đình quây quần trước vong linh cầu huyên thất tổ, ôn lại những sự việc đã xảy ra trong năm để rút tía kinh nghiệm cho năm mới. Gia trưởng (người đứng đầu gia tộc, thường là người cao tuổi nhất) trình trọng thấp nén hương dâng lên bàn thờ, cầu xin tổ tiên chứng giám và phù hộ cho gia tộc được nhiều phước lành trong năm mới. Theo sau gia trưởng, mọi người trong nhà đều nghiêm trang chấp tay cung thỉnh tổ tiên về ăn Tết với con cháu.

4. Đốt pháo

Đúng giao thừa (tức là thời điểm giao hòa giữa 12 giờ đêm 30 tháng Chạp của năm cũ với rạng sáng mừng Một của năm mới), nhà nhà nhất loạt châm ngòi đốt pháo. Pháo tiểu, pháo trung, pháo đại đồng thanh nổ đùng đùng, dòn dã, và mùi khói nồng khét của thuốc pháo quện vào mùi nhang thoang thoảng trên bàn thờ thành một thứ mùi rất đặc biệt, rất Tết.

Ngày xưa, dưới thôn quê, người ta tin rằng tiếng pháo trừ khử được ma quỷ và mang lại hạnh phúc cho dân làng. Lâu rồi thành tục. Ngày nay, tuy chỉ còn một số người tin vào việc trừ khử tà ma kiểu

này, nhà nào cũng đốt pháo từ đêm giao thừa sang sáng mừng Một, mừng Hai, mừng Ba để đón vong hồn tổ tiên về ăn Tết, đón khách tới chơi, và đón khí xuân vào nhà. Đôi khi, đến mừng Mười vẫn nghe tiếng pháo lách tách ở xóm trên xóm dưới. Tiếng nổ đi đùng, vui tai của pháo phản ảnh sự tưng bừng nhộn nhịp của ngày Tết, và người ta tin rằng màu hồng thắm của xác pháo tượng trưng cho những điều may mắn.

Tiệc thay, vài năm gần đây, chính quyền cộng sản Việt Nam đã ra lệnh cấm đốt pháo trong nước. Có lẽ những âm thanh râm ran, ầm áp của pháo chỉ còn văng vẳng tại các hội chợ xuân hải ngoại.

5. Xuất hành

Khi tiếng pháo đã ngớt đêm 30, mỗi gia đình thường cử một người xuất hành (tức là bước ra khỏi nhà) trong những giây phút mới mẻ ngày đầu năm. Xuất hành phải xem lịch (xin xem bài viết về Âm Lịch) để chọn hướng tốt, hạp với tuổi của mình (xin xem bài viết về Các Con Giáp), ngụ ý để mang đến điều may mắn mỗi khi bước chân ra khỏi nhà trong năm mới. Sau khi xuất hành xong, người ta có thể tự xông nhà.

6. Xông nhà (hay “xông đất”)

Đầu năm, nhiều người Việt cho rằng người đầu tiên bước vào nhà mình sẽ đem đến vận hên, xui cho gia đình suốt cả năm. Vì thế, cứ mỗi đầu năm là chủ nhà nhờ người có vận may xông nhà dùm. Người may mắn là người làm ăn phát đạt trong năm, gia đình sung túc, hạnh phúc. Nếu không tìm ra người, đôi khi chủ nhà đi xông nhà cho chính họ. Khách đi xông nhà thường ăn mặc chỉnh tề, bước vào cửa chính gian nhà, rồi rảo

một lượt quanh nhà, xuống tận bếp, cốt để mang vận may vào từng xó nhà.

7. Chúc thọ

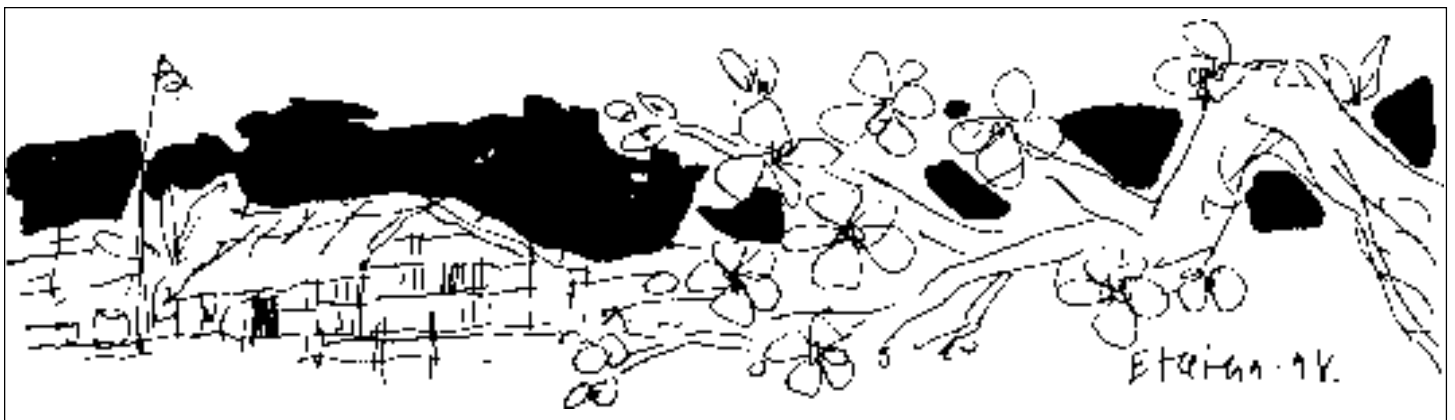
Trong gia đình Việt Nam, người cao tuổi được kính trọng hơn hết vì có nhiều kinh nghiệm. Theo thiển ý người viết bài, sự kính trọng quý vị cao niên cho thấy một xã hội biết kiêng nể nguồn gốc và có tinh thần khiêm tốn, chịu khó học hỏi từ những người đi trước vì có ai từng trải bằng các vị ấy. Cho nên, sáng sớm mừng Một Tết là lúc con cháu trong gia tộc tỏ lòng hiếu thảo qua việc chúc tuổi ông bà, cha mẹ. Người Việt quan niệm rằng cứ mỗi độ xuân về là mọi người đều thêm một tuổi, bất kể sanh nhằm ngày nào trong năm.

8. Lì xì

Chữ “lì xì” được phiên âm từ tiếng Quảng Đông sang tiếng Việt, nguyên là chữ “lợi thị” (tiền bạc, lợi lộc) trong Hán tự. Để mừng tuổi các em, những người lớn trong gia đình, họ hàng, bạn bè của cha mẹ tặng các em những món tiền nho nhỏ (lì xì) và chúc các em chóng lớn, học hành đỗ đạt, v.v... Những món tiền này được cho vào phong bao màu đỏ trơn hoặc có hoa văn vàng. Cũng như màu hồng thắm, màu đỏ hoặc các màu có sắc đỏ được tin là tượng trưng cho sự may mắn. Thử trước, sau khi nhận những lời chúc thọ, các vị cao niên trong gia đình lì xì tất cả con cháu bất kể tuổi tác với những món tiền nho nhỏ, vừa bạc lẻ vừa tiền chẵn, ngụ ý chúc con cháu làm ăn phát đạt, tiền bạc sinh sôi nảy nở trong năm mới.

9. Thăm viếng

Sau khi xông nhà xong, chủ nhà bắt đầu tiếp đón bạn bè, thân quyến đến thăm, và cũng đi thăm trả lễ. Thông



thường, mừng Một được dành để chúc thọ các bậc trưởng thượng trong gia tộc, thăm hỏi họ hàng. Mừng Hai được dành để các trò đến viếng và tạ ơn thầy cô giáo đã tận tình dạy dỗ mình trong năm qua, nêu cao truyền thống “tôn sư trọng đạo” của học sinh Việt Nam. Mừng Ba là ngày thăm hỏi, vui chơi với bè bạn.

10. Kiêng cử

Vì cho là các hành vi trong những ngày đầu năm có thể đem lại vận hên, xui trong năm, nên người Việt hết sức thận trọng với lời ăn tiếng nói và các hành động vào ba ngày đầu năm. Có một số việc nên tránh, chẳng hạn: quét rác, đặc biệt là xác pháo, ra khỏi nhà vì bị xem là quét tiền ra cửa; biếu tặng các vật “cấm” như thuốc men hay dao nhọn vì bị xem là mang dấu hiệu của bệnh hoạn và xung khắc; nói các lời nặng nề, thô tục; khóc lóc, than thở; đập vỡ chén đĩa hay gương soi vì bị xem là dấu hiệu của sự đổ vỡ trong gia đình; mặc quần áo trắng hay đen vì bị xem là màu tang tóc, v. v. Vài việc kiêng cử nêu trên đã đơn giản hóa theo thời gian, nhưng phần lớn vẫn được người Việt tin tưởng đến ngày nay.

II. Đón Xuân Trong Làng

Khác với lễ Tạ Ơn và lễ Giáng Sinh của Tây Phương, Tết Việt Nam không đơn thuần là dịp để xum họp gia đình mà còn là dịp để sinh hoạt, thi đua, kết thân với mọi người ngoài xã hội. Xã hội Việt Nam từ xưa đã lấy nghề nông làm gốc, và người dân tổ chức xã hội theo hệ thống làng xóm, sống trong quần thể để tiện đùm bọc cho nhau khi mưa khi nắng. Làng là đơn vị hành chính nhỏ nhất trong xã hội Việt Nam, kiến tạo bởi một khối dân cư ở nông thôn, và có đời sống riêng về nhiều mặt.

1. Dựng nêu

Nhờ những sinh hoạt chung thường ngày, người dân Việt càng gắn bó hơn khi hũu sự. Theo một tích xưa, làng xóm và chùa chiền Việt Nam hay bị quỷ quấy nhiễu, nên mọi người cầu khẩn Phật che chở. Phật liền hiện ra và bắt lũ quỷ. Chúng van lạy xin tha và hứa sẽ không quấy phá nữa. Phật tha cho bọn chúng và căn dặn chúng không nên bén mảng đến những vùng đất có dấu tích của Phật.

Rồi Phật dạy người dựng cây nêu cột phướn và rắc vôi trắng xung quanh để đánh dấu phần đất quỷ phải tránh xa. Từ đó, cứ Tết đến là người ta dựng cây nêu ở các chùa, đình làng, và đôi khi ở trước cửa nhà nữa.

Cây nêu là một thân tre cao, trên đỉnh treo ngọn phướn (cờ) ngũ sắc tượng trưng cho năm hành (kim: trắng, mộc: đen, thủy: xanh, thổ: vàng, hỏa: đỏ). Xen kẽ giữa những dải lụa ngũ sắc là những chiếc khánh bằng nhiều chất liệu khác nhau (gỗ, kim loại, đất nung, sành) tượng trưng cho bát quái (trong Kinh Dịch). Khi gió thổi qua, những chiếc khánh chạm vào nhau leng keng, nghe vui tai. Nêu dựng ở nhà dân không có ngọn phướn.

Đến mừng Bảy Tết, người ta làm lễ cúng Trời Đất, gọi là lễ Khai Hạ, và hạ cây nêu xuống. Lễ này chính thức chấm dứt Tết. Mọi người trở về cuộc sống thường nhật.

2. Hái lộc đầu xuân

Song song với việc dựng cây nêu ngọn phướn trong sân đình, chùa, người Việt còn có tục “hái lộc đầu xuân,” cũng được thực hiện trong sân chùa, đình. “Lộc” có hai nghĩa, một là “nhánh cây non” và hai là “bổng lộc, ơn huệ.” Sau khi đi lễ đêm 30 tháng Chạp về, người ta (phần đông theo Phật giáo và Khổng giáo) hay ghé lại các cây cổ thụ nơi sân đình, chùa, để hái một nhánh cây non về treo trước nhà hoặc trưng lên bàn thờ. Có lẽ vì chữ “lộc” (chỉ “nhánh cây”) trùng âm với “bổng lộc, phước lộc” nên người ta tin rằng đem được cành lộc về nhà thì tương tự như rước được phước báu vào gia đình.

3. Hội xuân

Ân huệ không nhất thiết phải là tiền bạc mà gồm cả sức khỏe và sự sáng khoái tâm hồn. Do đó, dân làng tổ chức rất nhiều hội hè và các cuộc thi đua vào mùa xuân để mọi người cùng vui chơi sau một năm làm lụng cực nhọc. Tùy theo địa thế và dân cư, mỗi làng có những cuộc thi khác nhau. Dưới đây là một số cuộc thi tiêu biểu trong mấy ngày xuân:

• Thi hát quan họ

Quan họ là một thể loại dân ca Bắc bộ, xuất phát từ tỉnh Bắc Ninh. Tương truyền, thể loại này do hoạn quan Hiếu Trung Hầu đặt ra để mua vui lúc tuổi

già với đám trai gái trong tổng Nội Duệ, sau lan ra các tỉnh lân cận. Qua những câu hát quan họ, hai bên trai gái khen ngợi nhau, tỏ tình, rồi hứa hẹn với nhau. Vì không có nhạc đệm, hai bên cùng trao đổi bằng giọng đôi để nâng đỡ cho nhau. Khi thi hát, mỗi bên trai, gái có chừng bốn người (gọi là “bọn”) cùng luyện giọng chung với nhau. Trọng tài là người hát lão luyện, biết nhiều giọng (tức là cách diễn tả lời hát qua nhiều giai điệu và âm vực khác nhau). Các bọn được chấm theo tài đối ý và đối giọng. Câu hát của bọn này càng lắt léo và dài hơi thì bọn kia càng khó đối. Giải thưởng không nhiều nhưng là vinh dự lớn cho bọn hát.

Ngoài lối hát quan họ, người ta còn thi hát đố, hát ví, hát trống quân, v. v. Môn nào cũng được người xem hội say mê theo dõi vì tính cách phong phú trong ngôn từ và chất giọng.

• Thi thả chim

Ngày xưa, bồ câu là giống chim đưa tin nhanh và chính xác nhất, nên người ta chọn loại chim này để huấn luyện đi thi trong những hội Tết. Khi nghe tiếng trống lệnh, đàn chim được thả ra từ lồng tre phải nhất loạt bay lên. Các giám khảo chấm giải bằng cách theo dõi bóng của từng đàn chim trong một thau nước lớn. Đàn chim nào bay cao nhất và gọn nhất sẽ được giải.

• Thi kéo co

Để nêu cao tinh thần thượng võ của dân tộc Việt, hội xuân nào hầu như cũng có tục kéo co. Những người tham dự chia làm hai bên, cùng nắm hai đầu dây và ra hết sức để kéo cho được bên kia ngã về phía mình. Hai bên có khi toàn là đàn ông, con trai lực lưỡng, có khi bên nam bên nữ, thường là những trai gái chưa chồng chưa vợ.

• Thi đánh vật

Đánh vật vừa được coi là một môn thể thao và một môn võ nghệ, được trưng dụng ngay cả trong ngày thường để luyện tập sức khỏe. Một người đô vật giỏi cần phải khỏe và nhanh nhẹn để thi thố những miếng vật với đối phương. Người thắng cuộc phải vật ngửa hoặc đội bổng được đối phương của mình. Đô vật khi dự thi để mình trần, đóng khố xanh, đỏ, trắng, hoặc nâu, nhưng tránh màu vàng



vì là màu của nhà vua. Tương truyền, nữ tướng Lê Chân của Hai Bà Trưng là người khởi xướng những cuộc thi đánh vật để tuyển binh. Dân làng về sau cứ theo lệ mà mở hội thi đánh vật.

- Thi chèo thuyền

Không chỉ giỏi về bộ binh, dân Việt giỏi cả nghề thủy chiến. Cũng dưới thời Hai Bà Trưng, nữ tướng Cao Nhự đã tổ chức đội binh hải quân đầu tiên của Việt Nam. Theo truyền thống đó, người ta tổ chức những cuộc đua thuyền vào mùa xuân dọc theo các con sông lớn. Người tham dự có thể thi theo đội hay cá nhân. Trên bờ, người xem khua chiêng đánh trống cho cuộc đua thêm phần hào hứng.

- Các cuộc thi làm thức ăn

Tất nhiên, dinh dưỡng chiếm vai trò không nhỏ trong đời sống người Việt. Tết đến, gia đình sum họp là lúc thiết tiệc ăn mừng và lúc các bà, các cô trở tài bếp núc của mình. Có rất nhiều cuộc thi trong dịp này, như thi thổi cơm, thi đồ xôi, thi nấu cỗ, thi làm bánh, thi luộc gà, v. v. Các cuộc thi không những đòi hỏi các bà, các cô phải biết nêm nếm các món ăn mà còn phải nhanh nhẹn, khéo léo trình bày các thức ăn cho có mỹ thuật nữa.

III. Tiêu Khiển Ngày Xuân

Nếu người Việt dành mừng Một Tết cho gia đình, mừng Hai cho thầy cô, thì mừng Ba ắt là cho bè bạn. Rong chơi ngoài hội xuân chưa tròn ý nghĩa ngày Tết, người Việt dành thêm những giây phút thâm trầm hơn với bạn bè qua những thú tiêu khiển thanh tao có, bình dân có.

1. Khai bút đầu xuân

Đầu năm, người Việt kiêng cử rất kỹ từng lời ăn tiếng nói. Các học giả còn cẩn trọng đến từng nét chữ, câu văn, nên các cụ mượn khói hương nghi ngút và xác pháo đỏ hồng của ngày đầu năm để làm lễ khai bút. Nhân thi húng đó, các cụ làm thơ bằng chữ Hán hay chữ Nôm và viết lên giấy điều (là loại giấy màu đỏ). Các bài thơ thường mang nội dung tán dương thiên nhiên hay mang lời chúc lành cho năm mới.

Đối với học trò, tục khai bút đầu xuân tượng trưng cho lòng hiếu học của dân Việt. Học sinh Việt Nam cũng tin rằng khai bút đầu xuân đem văn hay chữ tốt đến với họ trong năm mới. Ngày nay, cổ tục này dần dần mai một đi vì ít người học chữ Hán. Tuy nhiên, năm nào tại

Hội Xuân do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California tổ chức cũng có mục “khai bút đầu xuân” bằng cả hai ngôn ngữ Việt và Anh.

2. Câu đối

Câu đối thực ra gồm hai câu có số chữ bằng nhau và đối chọi nhau cả về lời lẫn ý. Khi Hán học còn thịnh hành ở Việt Nam, câu đối được cả giới trí thức lẫn giới bình dân ưa chuộng. Ngày Tết, người ta treo chúng lên hai bên nhà để khách đến thăm cùng thưởng lãm với chủ. Câu đối được viết lên hai dải giấy điều bằng mực Tàu nhũ kim (loại mực lấp lánh vàng hay bạc). Người viết câu đối thường là các ông thầy đồ già trong làng, vốn có chữ tốt văn hay lại thêm tài viết chữ đẹp. Nội dung câu đối Tết là những lời chúc lành đầu năm. Sau này, câu đối không còn thịnh hành hay mang giá trị văn học nghệ thuật nữa mà chỉ được xem như món hàng trang trí cho vui nhà trong những ngày xuân.

3. Tranh Tết

Để trang hoàng nhà cửa vào dịp Tết cho sinh động hơn, người Việt chọn mua vài bức tranh Đông Hồ treo trong nhà. Tranh Đông Hồ là đặc sản của làng Đông Hồ, một làng nhỏ miền Bắc nước Việt. Tranh được in từ những ấn bản gỗ lên giấy dó (loại giấy xốp, bền, và mịn, làm từ vỏ một thứ cây leo tên là “dó”). Mực in tranh được pha chế bằng toàn chất liệu thiên nhiên: màu đen từ tro của lá tre, màu trắng từ vỏ trứng, màu xanh từ lá chàm, màu đỏ từ quả mồng tơi, v. v. Tranh diễn tả lại những điển tích, truyện thần thoại, hoặc biến cố lịch sử một cách hóm hỉnh, thông thường qua việc nhân cách hóa các động vật. Bức “Gà Đàn,” chẳng hạn, vẽ một bầy gà con, tượng trưng cho lời chúc “con cháu đầy đàn,” hay bức “Đại Cát,” vẽ một anh gà trống uy nghi, tượng trưng cho lời chúc “an khang” nhân ngày đầu năm. Tranh Tết, nhất là tranh Đông Hồ, làm tăng thêm sự thanh lịch của gian phòng khách và chắc cũng bộc lộ trình độ hiểu biết nghệ thuật của chủ nhà đôi chút.

4. Mai đào

Hoa là món trang trí không thể thiếu trong mỗi dịp lễ hội Việt Nam. Ở miền Bắc, hoa đào nở rộ mỗi dịp xuân về. Ở miền Nam, hoa mai cũng đua sắc. Vì thế,

mai và đào là hai loại hoa đặc trưng cho ngày Tết.

Hoa mai trưng vào dịp Tết là giống mai vàng, trở thành từng khóm nhỏ trên cành cây mong manh cạnh những lộc non mơn mớn. Hoa đào màu hồng, cũng trở thành khóm, thuộc giống bích đào (chỉ có hoa, không đậu quả) mới quý. Nhiều gia đình tin rằng những cành mai, đào nở rộ tươi tốt vào sáng mừng Một Tết sẽ đem lại sự thịnh vượng cho cả năm.

5. Cờ tướng

Cờ tướng có lẽ là thú tiêu khiển vận dụng trí năng nhiều nhất. Tương tự như cờ quốc tế (hay cờ vua), bàn cờ tướng hình vuông với các quân cờ tròn, mỗi quân có luật lệ tiến thoái riêng. Số người chơi gồm hai người, ngồi đối diện nhau. Người thắng phải “chiếu bí” (bắt) quân “tướng” của đối phương. Trong lịch sử Việt Nam còn lưu lại một truyền thuyết về môn cờ tướng:

Vào thời vua Trần Dụ Tôn (1341-1360), nước Việt đang có nguy cơ bị Trung Hoa xâm lăng. Để thử tài vua Dụ Tôn, vua Trung Hoa sai sứ giả sang Việt Nam thách đấu cờ với nhà vua. Nhà vua rất lo ngại, sai tìm người tài giỏi để đấu cờ với sứ giả Trung Hoa. Một cao thủ cờ tướng là Vũ Huyền đến châu, cam đoan sẽ thắng sứ giả với điều kiện là trận đấu phải bắt đầu vào giữa trưa và ông phải được đứng hầu cận vua trong lúc đánh cờ.

Trận đấu diễn ra ngoài trời nên kẻ đứng hầu phải cầm lọng che cho vua. Vũ Huyền cho đục một lỗ thủng trên lọng của nhà vua để ánh mặt trời chiếu qua. Vũ Huyền cứ thế hướng dẫn tia nắng chiếu lên bàn cờ để vua theo đó mà đi. Kết quả là vua Dụ Tôn toàn thắng. Vua Trung Hoa từ đó kiêng nể vua Dụ Tôn, cho là người tài, nên không quấy nhiễu nước Việt nữa.

Đến nay, cờ tướng vẫn là một trò đấu trí truyền thống của người Việt trong suốt cả năm. Ngoài việc đấu cờ trên bàn cờ, người ta còn chơi cờ người ở một số làng tại Việt Nam. Luật lệ cờ tướng được giữ nguyên, duy các con cờ là người thật mặc cờ, trang bị thêm cờ xí và binh khí, xem rất oai phong. Hai đấu thủ ngồi trên bệ cao ra lệnh cho các quân cờ di chuyển

theo ý trên sân đình hay ruộng (thay cho bàn cờ).

IV. Nhi Đồng Chơi Xuân

Các cụ cao niên, các bậc trung niên, các anh thanh niên, và các cô thiếu nữ đều có những trò chơi ngày xuân. Lễ tất niên, các em nhi đồng cũng ríu rít vui đùa cùng chúng bạn, khoe nhau quần áo mới, phong bao lì xì, và dặt tay nhau tung tăng khắp làng khắp phố.

1. Múa lân

Hễ nơi nào có tiếng trống “tùng đình các tùng đình” là mọi người từ cụ già đến em bé còn ẵm ngửa đổ xô ra xem. Nhanh chân nhất là các em nhi đồng, lúc nào cũng đứng hàng đầu, sát bên người đánh trống. Đoàn múa lân rất nhộn nhịp và đủ màu sắc, trông thật vui mắt. Đi đầu là ông địa, đeo mặt nạ, bụng tròn, phe phẩy chiếc quạt. Theo sau là mấy con lân, mỗi con do hai người múa; một người cầm đầu lân, người kia đỡ chiếc đuôi vải sặc sỡ. Hai người phối hợp nhịp nhàng, đưa con lân đi những nét khỏe mạnh, hùng dũng theo điệu trống.

Lân, nói tắt của “kỳ lân,” là một trong bốn con vật huyền thoại: Long (rồng, được xem là cao quý nhất trong các loài vật), Ly hay Lân (loại thú đầu sư tử, mình ngựa), Quy (rùa, loại bò sát, được xem là sống thọ nhất), và Phượng (loại chim tưởng tượng, được xem là chúa các loài chim). Lân tượng trưng cho sức khỏe vô địch.

2. Súc sắc súc sê

Đây là một trò chơi hàng năm của những trẻ em con nhà nghèo ở nông thôn miền Bắc Việt Nam, tương tự như trò trick-or-treat trong lễ Halloween của Hoa Kỳ. Đêm 30 tháng Chạp, trước giao thừa, các em kéo nhau thành từng đoàn rảo quanh làng và đến những gia đình nhà giàu để xin tiền thay vì xin kẹo như lễ Halloween. Em đi đầu cầm một cái lon hoặc ống tre, vừa đi vừa gõ. Các em nối đuôi theo sau cùng hát bài đồng dao:

*Nhà nào, nhà này,
Còn đèn, còn lửa,
Mở cửa cho anh em chúng tôi vào.
Bước lên giường cao,
Thấy đôi rồng ấp.
Bước xuống giường thấp,
Thấy đôi rồng châu.
Bước ra đằng sau,*

*Thấy nhà ngói lợp.
Voi ông còn buộc,
Ngựa ông còn cùm.
Ông sống một trăm,
Thêm năm tuổi lẻ.
Vợ ông sinh đẻ
Những con tốt lành,
Những con như tranh,
Những con như rói.*

Bài đồng dao có ý khen chủ nhà là người quý phái (ví như rồng nằm trên giường cao), lại có nhiều cửa cải (nhà ngói lợp, voi, ngựa). Sau có ý chúc chủ nhà sống thọ (đến một trăm lẻ năm tuổi), vợ sanh cho nhiều con xinh đẹp (như tranh vẽ) và nụ cười (như con rói) để nối dõi. Với những lời chúc tốt đẹp như thế, ông bà chủ giàu có nào mà lại hẹp lượng với các em bao giờ!

Đã hai mươi hai năm qua, cái bức họa nàng Xuân gợi tình, gợi cảm của Hàn Mặc Tử hẳn chưa nhạt trong tâm trí người Việt đón xuân trên khắp hoàn cầu. Tuy những lễ nghi, phong tục để đón rước nàng Xuân có phần đơn giản hơn, gia đình Việt Nam tại hải ngoại vẫn không quên “ăn Tết” và dạy dỗ con cháu về những phong tục cổ truyền. Những lời giáo huấn ấy chính là một mùa xuân vậy.

Tài Liệu Tham Khảo

- Mai Phương. “The Meaning of Tet.” Non Sông. Jan/Feb 1996: 16-20.
- Phan Kế Bính. Việt Nam Phong Tục. Fort Smith, Arizona: NXB Sống Mới. 1983.
- Sweeny, Jim. “Tet Paintings.” Destination: Vietnam. Jan/Feb 1996.
- Toan Ánh. Hội Hè Đình Đám, Quyển Hạ. 1974.
- “Những Phong Tục Tết.” Non Sông. Jan/Feb 1997: 26-30.
- “The Customs of Tết.” Non Sông. Jan/Feb 1997: 31-35.

Đồng thời, người viết bài xin chân thành cảm ơn sự đóng góp ý kiến của ông Nguyễn Văn Nghiêm và các anh chị trong ban biên tập tạp chí Non Sông.

Xuân Trên Quận Cam

Xuân đã về đây nơi Quận Cam
Cây mai trở thắm cánh hoa vàng
Phố phường xe cộ người huyền nào
Có nhớ năm xưa đón xuân sang

Năm xưa trên đất Việt pháo ran
Sức nức đèn hương đêm mộng vàng
Trừ tịch trang nghiêm trước bàn thờ
Mẹ cha khăn áo đợi năm sang

Khăn áo cùng anh chị sẵn sàng
Bỗng nghe tiếng pháo nổ ngoài hàng
Bước ra chúc tết, mừng cha mẹ
Cười cười nói nói, nét hân hoan

Nói nói với nhau câu chúc mừng
Ra-đio vang tiếng nhạc tung bừng
“Ngày xuân nâng chén” cùng nhau uống
Trong tiếng pháo xuân nổ vang lừng

Đỗ Thị Thuận (UC)



Hát Hội Đầu Đình

Ngày xuân thôn ấy làm ra
Em đi chợ phiên... ấy là anh theo
Gót son nhẹ lấm bùn reo
Anh xin làm giọt bùn leo chân mình

Tối hôm hát hội đầu đình
Nghiêng tay che nón, cô mình lên cao
Một câu quan họ gửi chào
Anh làm ngọn gió đưa vào lòng ai

Hát hội cho đến sớm mai
Anh xin làm mảnh trăng cài tóc mây
Ôi mùi hương ngọt đầu đây
Tóc mình, hay đọt lúa này hở em?

Tóc mai sợi vấn, sợi mềm
Sợi thương, sợi nhớ, sợi hiền, sợi mong
Anh làm chiếc lược ngà cong
Chải mượt gờng tóc, uốn cong đuôi gà

Ơ kìa giải lụa Ngọc Hà
Mẹ thương trao đấy, để mà em đeo
Duyên ơi cứ mãi làm reo
Giải dài, giải ngắn, quanh eo em tròn
Anh thà làm giải lụa non
Quấn quanh tấm áo lung tròn xinh xinh
Lại thêm đôi xuyên thêm tình
Cho anh được phép quấn quanh cổ người

Rằng ơi... ơi hỡi ai ơi

Mùa xuân lấp ló đầu đình
Xuân này mở hội anh trình mẹ cha
Rằng xin nàng về cho ta
Thêm mùa xuân mới, vui nhà, vui thôn...

Nguyễn Ngọc-Quỳnh Thi

Xuân Vọng

Thoáng trông thấy em, nàng xuân bé nhỏ
Dáng lạnh buồn đang lấp ló ngoài song
Càng nhìn em càng cảm xót trong lòng
Anh chợt muốn xua tan trời bằng gió!

Dù em đến giữa cảnh đời xa lạ
Giữa muôn tìm cần cỗi chữ nghĩa, nhân
Giữa những người đối dạ đã bao lần
Coi hạnh phúc cá nhân là trên hết!

Thôi thì để anh dìu em đón tết
Cho đời còn được hương vị xuân xưa
Để trong đêm trừ tịch điểm giao thừa
Lòng khẩn nguyện xuân sau về quê mẹ

Để được đón em, nàng xuân tươi trẻ
Trên đường quê tràn ngập pháo với hoa
Để cùng nhau hòa nhịp điệu hoan ca
Giữa đất nước đang chuyển mình đi tới

Khắp quê hương nơi nơi đều đổi mới
Bóng sương mù theo “bóng đổ” lụi tàn
Cho đời không còn tủi nhục, lầm than
Cho em mãi là nàng xuân hạnh phúc!

Trọng Thức

Fullerton - Xuân '98

Dạo Xuân

Em bước dạo xuân đường mơ trải lá
Hôn gót chân mềm ngập lối cỏ hoa
Trời nghiêng nghiêng đổ những giọt nắng ngà
Em khẽ bảo: Ôi mùa xuân đẹp quá!!!

Em bước dạo xuân tuổi ngọc ngà
Ngập ngừng bên lờn chờ tình qua
Núp sau phiến lá lời mời gọi
Là đất với trời động hương hoa...

Em bước dạo xuân mây trắng hiền hòa
Trút bỏ lụa là gạt phấn hương da
Khoe cùng vàng nhạt nụ hồng một đóa
Là dấu son ngà xuân vẫn chưa qua...

Quách Cường (California)